

Số: /BC-UBND

Đức Phố, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 900/UBND-TTHC ngày 03/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh và chế độ thông tin, báo cáo; UBND thị xã báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 tại Quyết định số 8353/QĐ-UBND ngày 29/12/2023, đến nay đã thực hiện được 09/41 nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 21,95%.

2. Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn năm 2024, UBND thị xã đã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 12/3/2024; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 12/3/2024 về truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 12/3/2024 kiểm tra nội bộ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị xã năm 2024; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 12/3/2024 tổ chức thực hiện Hội nghị đối thoại với tổ chức, công dân về thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 20/02/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 29/02/2024 về khắc phục những hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính năm 2023.

3. UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 29/02/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024. Theo đó, sẽ tổ chức kiểm tra 04 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã (Phòng Kinh tế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thị xã) và UBND 05 xã, phường (Phổ Châu, Phổ Thuận, Phổ Ninh, Phổ Minh, Phổ An); thời gian dự kiến kiểm tra: trong khoảng thời gian từ tháng 6/2024 đến tháng 9/2024. Ban hành Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về thay đổi thành viên Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn thị xã.

4. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã tổ chức thực hiện việc tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) lồng ghép với phổ biến về chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định. Qua đó, trong quý I năm 2024 có 55 lượt tin; 20 lượt bài; 15 lượt thông báo; xây dựng 06 chuyên mục tuyên truyền về cải cách hành chính.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: UBND thị xã được giao 12 nhiệm vụ, trong đó thực hiện hoàn thành 04 nhiệm vụ (*03 nhiệm vụ đúng hạn¹, 01 nhiệm vụ trễ hạn²*), 08 nhiệm vụ đang thực hiện (*còn thời hạn³*).

II. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

a) Về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

Từ trong Quý I năm 2024, UBND thị xã ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật (*Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về sửa đổi, bổ sung các Quyết định của UBND thị xã Đức Phổ về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã Đức Phổ và Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã Đức Phổ*).

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

Trong quý I năm 2024, UBND thị xã đã ban hành các Kế hoạch: số 13/KH-UBND ngày 24/01/2024 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; số 20/KH-UBND ngày 05/02/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn thị xã.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:

UBND thị xã ban hành:

- Các Kế hoạch: số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm

¹ Công văn số 132/UBND-KTTH ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh về việc khẩn trương giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư, Công văn số 447/UBND-KTN ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát, ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn, Công văn số 1036/UBND-KTN ngày 01/03/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của HĐND tỉnh về công tác tái định cư trên địa bàn, giai đoạn 2018-2022.

² Công văn số 1089/UBND-KTN ngày 04/03/2024 của UBND tỉnh về việc kiểm tra nội dung thông tin phản ánh của các cơ quan thông tin đại chúng.

³ Công văn số 110/UBND-KTN ngày 05/01/2024) về việc triển khai thực hiện nội dung Kết luận Phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh Khóa XIII; Thông báo số 14/TB-UBND ngày 08/01/2024 Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Văn Minh, Trưởng Ban Chỉ đạo tại cuộc họp đánh giá công tác bồi thường, GPMB Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Công số 166/UBND-KTN ngày 09/01/2024 thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2024 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; số 43/KH-UBND ngày 04/3/2024 về tổ chức thực hiện "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật" năm 2024; số 48/KH-UBND ngày 07/3/2024 về việc triển khai hưởng ứng tham gia Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến" do UBND tỉnh Quảng Ngãi tổ chức.

- Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 về công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 (*trong đó, có 14/15 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phường Phổ Quang chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*).

- Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 05/02/2024 về kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

UBND thị xã ban hành: Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 về kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2024 trên địa bàn thị xã; Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 về việc công bố danh mục các văn bản QPPL của HĐND và UBND hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2023; Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND thị xã, UBND thị xã Đức Phổ kỳ 2019-2023; Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 19/02/2024 về báo cáo kết quả thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn thị xã Đức Phổ. Qua đó, việc kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC):

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 12/3/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; theo đó, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường căn cứ theo kế hoạch và các văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết:

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã: 266 (*Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc*); tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (*Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc*): 145.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã và các xã, phường thường xuyên được quan tâm sửa chữa, cải tạo cũng như trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phần mềm ứng dụng cần thiết và đặc biệt là bố trí công chức, viên

chức, người lao động đảm bảo thực hiện phục vụ tốt nhất cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:

+ Các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã: Đã tiếp nhận 762 hồ sơ (*trong kỳ 746, từ kỳ trước chuyển sang 16*), đã giải quyết 693 hồ sơ (*trước hạn 692 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 99,86%; trễ hạn 01 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0,14%*), đang giải quyết 65 hồ sơ (*trong hạn 65*), hồ sơ rút 04.

+ Tại Bộ phận Một cửa các xã, phường: Đã tiếp nhận 8.293 hồ sơ (*trong kỳ 8.116, từ kỳ trước chuyển sang 177*), đã giải quyết 8.075 hồ sơ (*trước hạn 8.071, chiếm tỷ lệ 99,95%; trễ hạn 04 hồ sơ, chiếm 0,05%*), đang giải quyết 147 hồ sơ (*trong hạn 147, quá hạn 00*), hồ sơ rút 71.

+ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh thị xã Đức Phổ: Đã tiếp nhận 4.710 hồ sơ, đã giải quyết 3.336 hồ sơ (*trước hạn 3.240 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 97,12%; trễ hạn 96 hồ sơ, chiếm 2,88%*), đang giải quyết 1.030 hồ sơ (*trong hạn 937, quá hạn 93*), hồ sơ rút 344.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính được triển khai kịp thời, hiệu quả. Các thông tin về điện thoại, địa chỉ tiếp nhận phản ánh bằng đường bưu điện, thư điện tử, phương thức phản ánh được công khai, minh bạch đầy đủ trên Trang thông tin điện tử thị xã, niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong quý I, không phát sinh phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: các tổ chức, công dân đến liên hệ giải quyết TTHC đều hài lòng và đánh giá cao tinh thần và thái độ phục vụ của công chức, viên chức, người lao động trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong quý I, Bộ phận một cửa thị xã đã thực hiện 1.653 lượt đánh giá sự hài lòng bằng thiết bị điện tử (*trong đó: các cơ quan chuyên môn thị xã có 146 lượt đánh giá, kết quả 144 lượt đánh giá rất hài lòng, 02 lượt đánh giá hài lòng; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh thị xã Đức Phổ có 1.507 lượt đánh giá, kết quả 1.432 lượt đánh giá rất hài lòng, 73 lượt đánh giá hài lòng, 02 lượt đánh giá bình thường*).

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

Song song với việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, UBND thị xã đã chỉ đạo và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định và kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung trong quá trình thực hiện để hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ trống lĩnh vực với nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng, phù hợp với trình độ chuyên

môn của công chức, viên chức; đảm bảo hoàn thành khối lượng công việc, đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, chất lượng công việc tốt.

Trong quý I, UBND thị xã ban hành Quyết định về sửa đổi, bổ sung các Quyết định của UBND thị xã Đức Phổ về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã Đức Phổ tại các Quyết định: số 08/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, số 09/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023.

b) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- UBND thị xã có 12 cơ quan hành chính, gồm: Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Y tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tư pháp, Thanh tra thị xã, Văn phòng HĐND và UBND và Phòng Nội vụ thị xã.

- Tính đến thời điểm hiện tại, thị xã có 48 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 01 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã*); 03 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (*Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao thị xã, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thị xã*); 44 đơn vị sự nghiệp giáo dục do ngân sách nhà nước bảo đảm chi hoạt động thường xuyên.

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

- Số công chức hiện có mặt 75 người/82 biên chế hành chính được giao; số viên chức hiện có mặt khoảng 1.398 người/1.570 biên chế sự nghiệp được giao.

- Việc lập, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định pháp luật; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ; báo cáo kết quả đánh giá, phân loại theo quy định.

d) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền:

UBND thị xã thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp theo quy định tại Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc

làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

4. Cải cách chế độ công vụ, công chức

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức:

UBND thị xã thực hiện việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thị xã cơ bản đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt tại Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 02/12/2022; các Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã: số 4181/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 4182/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 4183/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 4184/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 2205/QĐ-UBND ngày 05/6/2019, số 1825/QĐ-UBND ngày 25/6/2020, số 2573/QĐ-UBND ngày 27/8/2020, số 2817/QĐ-UBND ngày 29/9/2020.

UBND thị xã đã xây dựng lại Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thị xã và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt tại Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 23/01/2024. Hiện đang xây dựng lại đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

b) Việc tuyển dụng công chức, viên chức:

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: UBND thị xã thực hiện quy trình tuyển dụng được 75 giáo viên; huỷ bỏ kết quả trúng tuyển đối với 12 người trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên thị xã năm 2023 tại Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ.

- Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên thị xã Đức Phổ năm 2023 đối với 01 thí sinh (*ông Lê Tấn Nguyên, thí sinh dự tuyển môn Thể dục-bác THCS*) có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với thí sinh trúng tuyển bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển tại Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 29/02/2024.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm công chức, viên chức:

Công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cũng như công tác nhân sự bầu cử giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt ở thị xã, các xã, phường đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định. Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã thực hiện quy trình bổ nhiệm 05 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng các trường⁴ và bổ nhiệm 01 cấp trưởng, 02 cấp

⁴ Bổ nhiệm: ông Lê Hoàng Linh, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Ninh giữ chức Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phổ Minh; bà Phạm Thị Lệ Thu, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Ninh giữ chức Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Ninh; bà Võ Thị Thanh Sương, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh giữ chức Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh; ông Nguyễn Văn Tươi, giáo viên Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh giữ chức Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh; ông Nguyễn Đức Hoanh, Phó Hiệu trưởng THCS Nguyễn Nghiêm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phổ Hòa; bà Châu Phương Nhung, giáo viên Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Mầm non Phổ Khánh; bà Huỳnh Thị Mỹ Loan, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Nhơn giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Nhơn.

phó cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã⁵; bổ nhiệm lại 02 cấp phó các đơn vị thuộc UBND thị xã⁶.

d) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức:

- UBND thị xã đã chỉ đạo Tổ kiểm tra 48 của thị xã thường xuyên thực hiện việc kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tuyên truyền kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường có hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến thiếu sót, sai phạm được nêu tại Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 26/01/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh và báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

đ) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã đã cử 05 cán bộ, công chức, viên chức của thị xã tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá tại tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách:

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao:

+ Trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2024; UBND thị xã Đức Phổ đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024 và Quyết định số 7849/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện công tác thu, chi ngân sách đạt chỉ tiêu dự toán được giao⁷. Đồng thời, điều hành các nhiệm vụ và áp dụng giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối ngân sách trong năm 2024.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã ước thu quý I/2024 đạt 44 tỷ đồng bằng 23,74% dự toán năm do HĐND thị xã giao, bằng 24,93% dự

⁵ Bổ nhiệm: ông Hồ Ngọc Hàn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Phổ Khánh giữ chức Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã; ông Nguyễn Văn Bình, chuyên viên Phòng Nội vụ giữ chức Phó Trưởng phòng Nội vụ, ông Nguyễn Duy Khánh, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo giữ chức Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo

⁶ Bổ nhiệm lại: ông Bùi Văn Lập giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã; ông Đỗ Dề giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã;

⁷ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND thị xã

toán tình giao. Tổng chi ngân sách thị xã quý I/2024 ước đạt 297,206 tỷ đồng, bằng 47,02% dự toán năm.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công:

+ Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu, tăng cường đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư.

+ Tập trung, ưu tiên bố trí vốn xây dựng cơ bản cho các công trình, dự án cần thiết, cấp bách và có hiệu quả đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Không bố trí vốn xây dựng cơ bản dàn trải, các công trình chưa thực sự cần thiết, cấp bách, không phê duyệt các công trình dự án không đủ nguồn kinh phí thực hiện, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản⁸.

+ Kết quả thực hiện quý I năm 2024: Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công Ngân sách cấp thị xã năm 2024 là 168,502 tỷ đồng (*trong đó: Nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ là: 69,2 tỷ đồng, Nguồn vốn ngân sách thị xã là: 99,302 tỷ đồng*). Thực hiện giải ngân nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ đến quý I năm 2024 là: 07 tỷ đồng/69,2 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch vốn, đạt 100% so với số nhập tabmis (*7 tỷ đồng*); Thực hiện giải ngân nguồn ngân sách thị xã đến quý I năm 2024 là: 16,5 tỷ đồng/99,302 triệu đồng, đạt 100% so với số nhập tabmis (*16,5 tỷ đồng*).

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: UBND thị xã Đức Phổ đã chỉ đạo UBND các xã, phường làm rõ trách nhiệm và tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để tồn đọng nợ xây dựng cơ bản đến ngày 31/12/2022 đối với các dự án đã phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành nhưng chưa bố trí kế hoạch vốn để trả nợ 32.145 triệu đồng theo kết luận của Kiểm toán nhà nước tại Công văn số 549/UBND-TCKH. UBND thị xã Đức Phổ báo cáo kết quả thực hiện kết luận Kiểm toán nhà nước đối với nội dung nợ đọng xây dựng cơ bản (XDCCB) ngày 31/12/2022 tại Báo cáo số 75/BC-UBND ngày 13/3/2024. Kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Số nợ đọng XDCCB trên địa thị xã Đức Phổ đến thời điểm hiện tại là 24.404 triệu đồng, đã xử lý trả nợ được 7.741 triệu đồng so với thời điểm ngày 31/12/2022: 32.145 triệu đồng. Trong thời gian đến, UBND thị xã Đức Phổ tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, phường khẩn trương trả nợ dứt điểm.

b) Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

- UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày

⁸ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND thị xã

26/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính. Theo đó, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công đã thực hiện việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về công khai tài sản công: các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã thực hiện kê khai các nội dung: công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công; công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác, công khai tình hình xử lý tài sản công.

c) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên (*tăng giảm so với năm trước*): có 01 đơn vị, không thay đổi so với năm 2023.

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (*tăng giảm so với năm trước*): có 3 đơn vị, không thay đổi so với năm 2023.

- Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị SNCL: Trong quý I năm 2024, thị xã Đức Phổ có 48 đơn vị sự nghiệp: 44 trường học thuộc khối sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, 03 đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên là: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; các đơn vị còn lại nhà nước đảm bảo chi thường xuyên 100%.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- UBND thị xã đã tham mưu Thị ủy Đức Phổ ban hành Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 19/12/2023 về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- UBND thị xã ban hành các Kế hoạch: số 14/KH-UBND ngày 25/01/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã; số 16/KH-UBND ngày 25/01/2024 chuyển đổi số thị xã Đức Phổ năm 2024; số 19/KH-UBND ngày 01/02/2024 truyền thông về chuyển đổi số thị xã năm 2024; số 26/KH-UBND ngày 20/02/2024 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; số 27/KH-UBND ngày 22/02/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ năm

2024. Qua đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng giảm dần việc phát hành văn bản giấy.

- UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi, tìm kiếm thông tin qua mạng internet, sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice, Trang Thông tin điện tử thị xã, dịch vụ công trực tuyến, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nhằm giảm thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Các cơ quan chuyên môn thị xã: đã tiếp nhận 143 hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số 143 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 100%; 332 hồ sơ trực tuyến mức độ 4/tổng số 332 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 100%. Bộ phận Một cửa các xã, phường: đã tiếp nhận 6.361 hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số 6.366 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,92%; 1.729 hồ sơ trực tuyến mức độ 4/tổng số 1.729 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ trực tuyến chung của toàn thị xã đạt 99,94%.

- Kết quả số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 97,23%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 99,57%; các xã, phường số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 99,67%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 99,79%.

- Việc thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả: Tại Bộ phận Một cửa thị xã đã thực hiện thanh toán trực tuyến thuế đất, lệ phí trước bạ với 506 lượt, tổng số tiền trên 2,8 tỷ đồng, thanh toán phí, lệ phí 260 lượt, tổng số tiền hơn 6,8 triệu đồng; Bộ phận một cửa các xã, phường thanh toán trực tuyến phí, lệ phí 4.482 lượt với hơn 94 triệu đồng. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong quý I năm 2024 đạt 99,98%.

(Có Phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

- Việc chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC trong thời gian qua được UBND thị xã tiến hành một cách toàn diện, nghiêm túc từ khâu phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, thông tin tuyên truyền và kiểm tra kết quả thực hiện; việc thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã đã có những chuyển biến tích cực trong thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và công dân, giảm được tình trạng công dân phải đi lại nhiều lần để giải quyết công việc, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân theo hướng hành chính phục vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát văn bản QPPL do UBND thị xã ban hành, chấp hành tốt các quy định về trình tự, thủ tục cũng như nâng cao chất lượng ban hành các văn bản QPPL. Công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC được thực hiện một cách nghiêm túc, số lượng TTHC được kiến nghị đơn giản hóa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Bộ máy được sắp xếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường ngày càng được nâng cao và đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng được yêu cầu công việc được giao. Mạnh dạn bổ nhiệm đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ có trình độ, năng lực và nhiệt tình trong công việc đảm nhận các chức danh lãnh đạo; việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo đều tuân thủ đúng quy trình và tiêu chuẩn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế tự chủ về kinh phí trong cơ quan hành chính, nhờ đó hiệu quả công việc được nâng cao, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức; thu nhập của người lao động được nâng lên nhờ sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn kinh phí được giao.

- Lê lối và phương thức làm việc ngày càng được cải tiến theo hướng hiện đại, phục vụ Nhân dân ngày càng có chất lượng hơn. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Tăng cường đầu tư trang bị về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đảm bảo cho hoạt động của công sở.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

** Tồn tại, hạn chế:*

- Công tác xây dựng phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số, xã hội số triển khai chưa mạnh mẽ; ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice), ký số văn bản điện tử tuy có chuyển biến nhưng hiệu quả chưa cao.

- Một số ít công chức quen luân chuyển hồ sơ trên phần mềm dẫn đến vẫn còn một vài hồ sơ trễ hẹn; quen thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC.

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tuy có chuyển biến nhưng vẫn còn tồn đọng nhiều hồ sơ; bên cạnh đó nhiều hồ sơ giải quyết kéo dài rất lâu, dẫn đến phát sinh nhiều đơn thư, khiếu nại của người dân.

- Phần mềm một cửa của tỉnh cũng như phần mềm của các bộ, ngành thỉnh thoảng vẫn còn phát sinh lỗi, gây ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ.

- Công tác thông tin, báo cáo ở một số ngành, địa phương không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng và thời gian đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp và tham mưu trong chỉ đạo, điều hành của UBND thị xã.

** Nguyên nhân:*

- Một số cán bộ lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm, chú trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và trong lĩnh vực ngành quản lý; nguồn nhân lực chuyên trách trong lĩnh vực công nghệ thông tin ở các cơ quan, đơn vị còn thiếu, chủ yếu là công tác kiêm nhiệm không thuộc chuyên môn đào tạo.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu chưa nhip nhàng, chặt chẽ.

- Sự phối hợp trong giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc chưa đồng bộ, còn đùn đẩy, né tránh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận và các đoàn thể về các nội dung CCHC còn gây nhiều bức xúc cho Nhân dân và doanh nghiệp.

2. Tiếp tục cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, chính sách phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn thị xã; khai thác sử dụng Trung tâm điều hành thông tin (IOC) thị xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND thị xã.

3. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương và UBND tỉnh để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Nâng cao năng lực soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp nhằm đảm bảo hiệu lực, tính khả thi của văn bản.

4. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Đẩy mạnh thực hiện công tác số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến.

6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

7. Đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra đột xuất về CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, bao gồm kiểm tra trách nhiệm tại các cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và các quy định liên quan đến giải quyết TTHC, kiểm tra trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả việc thực hiện quy định về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết hồ sơ, TTHC và các quy định về nghĩa vụ, những việc không được làm, quy tắc ứng xử, văn hoá công sở của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Xử lý nghiêm đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và công chức, viên chức liên quan trong việc chậm trễ giải quyết TTHC. Nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

9. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã.

10. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về tiền lương, nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng, tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thị xã.

11. Thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

12. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo thị xã với công dân, tổ chức và doanh nghiệp.

13. Tiếp tục triển khai, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tập trung nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến mới trong công tác cải cách hành chính, trình cấp thẩm quyền công nhận, vận dụng thực hiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thị xã trong năm 2024.

14. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong xác định chỉ số CCHC của thị xã năm 2023.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2024 của UBND thị xã Đức Phổ. Kính báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, PNV_{Tiền}.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý